

(Ban hành kèm theo Thông tư số 38/2007/TT-BTC ngày 18/04/2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO TÀI SẢN
CỦA QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM - VF1
Tháng 07 năm 2009

- 1 Tên công ty quản lý quỹ : Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Việt Nam
2 Tên ngân hàng giám sát : Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank)
3 Tên Quỹ : Quỹ đầu tư chứng khoán Việt Nam - VF1
4 Ngày lập báo cáo: 06/08/2009

Đơn vị tính: VNĐ

STT	TÀI SẢN	KỶ BÁO CÁO Tháng 07/2009	KỶ TRƯỚC Tháng 06/2009
1	Tiền	171,004,340,035	440,784,159,348
2	Các khoản đầu tư	2,014,885,983,428	1,603,073,185,048
2.1	Trái phiếu	340,216,203,839	247,538,133,265
2.2	Cổ phiếu	1,674,669,779,589	1,355,535,051,783
2.2.1	CP niêm yết	1,112,094,682,800	847,203,179,000
2.2.2	CP chưa niêm yết	562,575,096,789	508,331,872,783
3	Cổ tức được nhận	3,069,046,000	4,456,013,600
4	Lãi được nhận	7,395,778,993	2,997,787,165
4.1	Lãi trái phiếu	6,343,381,000	1,184,178,000
4.2	Lãi TGNH	1,052,397,993	1,813,609,165
5	Tiền bán chứng khoán chờ thu	3,506,400	3,506,400
6	Các khoản phải thu khác		
7	Các tài sản khác	82,687,398,537	81,500,000,000
	TỔNG TÀI SẢN	2,279,046,053,393	2,132,814,651,561
STT	NỢ	KỶ BÁO CÁO Tháng 07/2009	KỶ TRƯỚC Tháng 06/2009
8	Tiền phải thanh toán GD chứng khoán	2,602,564,654	15,658,326,746
8.1	Phải trả GDCK niêm yết	2,204,100,000	14,985,000,000
8.2	Phí môi giới GDCK	398,464,654	673,326,746
9	Các khoản phải trả khác	4,167,932,709	3,899,821,091
9.1	Phí quản lý quỹ	3,793,701,676	3,528,209,736
9.2	Phí lưu ký, giám sát	151,748,067	141,128,389
9.3	Thù lao BDD	46,000,000	54,000,000
9.5	Phí kiểm toán		
9.6	Phải trả khác	176,482,966	176,482,966
10	Cổ tức phải trả cho nhà đầu tư VF1		
	TỔNG NỢ	6,770,497,363	19,558,147,837
	TÀI SẢN RÒNG CỦA QUỸ	2,272,275,556,030	2,113,256,503,724
11	Tổng số đơn vị quỹ	100,000,000	100,000,000
12	Giá trị của một đơn vị quỹ	22,723	21,133

NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

Người lập biểu

CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Giám đốc tài chính

Tổng Giám đốc

N.T.TUỆ MINH

LÊ THỊ THÀNH TÂM

(Ban hành kèm theo Thông tư số 38/2007/TT-BTC ngày 18/04/2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ
CỦA QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM - VF1
Tháng 07 năm 2009

- 1 Tên công ty quản lý quỹ : Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Việt Nam
2 Tên ngân hàng giám sát : Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank)
3 Tên Quỹ : Quỹ đầu tư chứng khoán Việt Nam - VF1
4 Ngày lập báo cáo: 06/08/2009

STT	CHỈ TIÊU	KỲ BÁO CÁO Tháng 07/2009	KỲ TRƯỚC Tháng 06/2009	LŨY KẾ TỪ ĐẦU NĂM 2009
I	Thu nhập từ hoạt động đầu tư	10,995,619,882	14,549,546,258	52,073,137,326
1	Cổ tức được nhận	4,044,512,500	9,903,352,800	25,476,003,180
2	Lãi được nhận	6,950,508,215	4,646,187,314	26,596,449,585
2.1	Lãi TGNH	1,791,305,215	2,772,556,314	12,703,518,585
2.2	Lãi trái phiếu	5,159,203,000	1,873,631,000	13,892,931,000
3	Thu nhập khác	599,167	6,144	684,561
II	Chi phí	4,978,628,359	3,790,323,891	24,533,787,359
1	Phí quản lý quỹ	3,793,701,676	3,528,209,736	21,584,666,036
2	Phí lưu ký, giám sát	151,748,067	141,128,389	970,971,178
3	Các loại chi phí khác	1,033,178,616	120,985,766	1,978,150,145
	Phí ngân hàng	7,379,165	6,071,325	45,794,864
	Thù lao Ban đại diện	38,000,000	54,000,000	362,000,000
	Phí môi giới bán CK	15,020,000	16,635,150	517,653,614
	Phí quản lý niêm yết & lưu ký	4,571,592	4,275,250	44,489,767
	Phí kiểm toán		40,004,041	40,004,041
	Phí họp Đại hội nhà đầu tư thường niên	839,842,481		839,842,481
	Phí họp Ban Đại Diện Quỹ VF1	37,235,481		37,235,481
	CP công tác phí BDD quỹ	63,741,314		63,741,314
	Chi phí khác	27,388,583		27,388,583
III	Thu nhập ròng từ hoạt động đầu tư (I-II)	6,016,991,523	10,759,222,367	27,539,349,967
IV	Lãi (lỗ) từ hoạt động đầu tư	153,002,060,783	157,042,518,452	547,764,162,715
1	Lãi (lỗ) thực tế phát sinh từ hoạt động đầu tư		(2,878,063,932)	(39,279,175,901)
2	Thay đổi về giá trị của các khoản đầu tư trong kỳ	151,814,662,246	159,920,582,384	585,855,940,079
3	Ghi nhận quyền phát hành thêm cp	1,187,398,537		1,187,398,537
V	Thay đổi của giá trị tài sản ròng của quỹ do các hoạt động đầu tư trong kỳ (III+IV)	159,019,052,306	167,801,740,819	575,303,512,682

NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

Người lập biểu

CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Giám đốc tài chính

Tổng Giám đốc

N.T.TUỆ MINH

LÊ THỊ THÀNH TÂM

(Ban hành kèm theo Thông tư số 38/2007/TT-BTC ngày 18/04/2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG
CỦA QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM - VF1

Tháng 07 năm 2009

- 1 Tên công ty quản lý quỹ : Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Việt Nam
- 2 Tên ngân hàng giám sát : Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank)
- 3 Tên Quỹ : Quỹ đầu tư chứng khoán Việt Nam - VF1
- 4 Ngày lập báo cáo: 06/08/2009

Đơn vị tính: VNĐ

STT	CHỈ TIÊU	KỲ BÁO CÁO Tháng 07/2009	KỲ TRƯỚC Tháng 06/2009
I	Giá trị tài sản ròng đầu kỳ	2,113,256,503,724	1,945,454,762,905
II	Thay đổi trong giá trị tài sản ròng của Quỹ trong kỳ	159,019,052,306	167,801,740,819
	Trong đó	-	-
1	Thay đổi giá trị tài sản ròng của Quỹ do các hoạt động liên quan đến đầu tư của Quỹ trong kỳ	159,019,052,306	167,801,740,819
2	Thay đổi giá trị tài sản ròng của Quỹ do việc phân phối thu nhập của Quỹ cho các nhà đầu tư trong kỳ	-	-
III	Giá trị tài sản ròng cuối kỳ	2,272,275,556,030	2,113,256,503,724
IV	Giá trị của một đơn vị Quỹ	22,723	21,133

NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

Người lập biểu

CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Giám đốc tài chính

Tổng Giám đốc

N.T.TUỆ MINH

LÊ THỊ THÀNH TÂM